

**BIÊN BẢN HỌP**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Tên doanh nghiệp : **CÔNG TY CỔ PHẦN VINAM (“Công Ty”)**  
Mã chứng khoán : **CVN**  
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 0102174005 do Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 14/02/2007 thay đổi lần thứ 17 ngày 26/08/2021  
Địa chỉ trụ sở chính : Phòng số 302 tầng 3 toà tháp Tây chung cư thuộc dự án khu nhà ở cán bộ Học viện Quốc phòng, phường Xuân La, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội  
Điện thoại : (84-24) 3634 3085  
Thời gian họp : Từ 14h00 ngày 21 tháng 06 năm 2022  
Địa điểm họp : Phòng Jaune Tầng 2, Khách sạn Du Parc Hà Nội, số 84 Trần Nhân Tông, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

**A. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI, TÍNH HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI:**

**1. Thành phần tham dự Đại hội**

- **Cổ đông:** Tất cả cổ đông hiện đang sở hữu cổ phần của Công ty tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày **24/05/2022**. (Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2022 đính kèm Biên bản họp).
- **Các Ông/Bà là thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành đương nhiệm và các thành viên Ban tổ chức Đại hội.**

**2. Tính hợp lệ của Đại hội**

Vào hồi 14h00’, Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

- Tổng số cổ đông của Công Ty tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp (ngày 24/05/2022) là **3.029** cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu: **19.997.940** cổ phần có quyền biểu quyết, tương đương 100% tổng số cổ phần đang lưu hành có quyền biểu quyết.

+ Cổ đông tham dự đại hội trực tiếp và ủy quyền, đại diện cho quyền sở hữu **10.622.974** cổ phần, chiếm tỷ lệ **53,65%** tổng số cổ phần đang lưu hành có quyền biểu quyết.

+ Cổ đông vắng mặt tương đương **9.177.020 cổ phần**, chiếm tỷ lệ **46,35%** tổng số cổ phần đang lưu hành có quyền biểu quyết.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc Hội thông qua ngày 17/06/2020 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, số cổ đông tham dự chính thức và ủy quyền đủ tư cách tham dự kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty và tỷ lệ cổ phần của các cổ đông/đại diện cổ đông tham dự đảm bảo cho ĐHĐCĐ tiến hành một cách hợp lệ.



## **B. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:**

### **I. KHAI MẠC ĐẠI HỘI**

Đại hội đã nghe Ông Đỗ Minh Đức - thay mặt Ban Tổ chức phát biểu khai mạc Đại hội.

### **II. ĐẠI HỘI THÔNG QUA NHÂN SỰ ĐOÀN CHỦ TỊCH, BAN THƯ KÝ, BAN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ**

#### **- Đoàn Chủ tịch gồm có:**

- |                          |                            |
|--------------------------|----------------------------|
| + Ông Nguyễn Mạnh Cường  | - Chủ tọa Đại hội          |
| + Bà Hà Thị Thu Trang    | - Thành viên Đoàn chủ tịch |
| + Bà Cao Thị Minh Nguyệt | - Thành viên Đoàn chủ tịch |

#### **- Thư ký:**

- |                    |          |
|--------------------|----------|
| + Bà Ngô Minh Hằng | - Thư ký |
|--------------------|----------|

#### **- Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử:**

- |                         |              |
|-------------------------|--------------|
| + Bà Phạm Thị Bích Liên | - Trưởng ban |
| + Bà Trịnh Thị Hải Yến  | - Ủy viên    |
| + Ông Nguyễn Hồng Thành | - Ủy viên    |

#### **Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành : 10.622.974 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp*  
*Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp*  
*Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0.% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp*

### **III. THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH HỌP VÀ QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI**

Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Mạnh Cường – Chủ tọa Đại hội - trình bày nội dung chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội trình ĐHĐCĐ thông qua.

#### **Nội dung của Đại hội gồm có:**

1. Báo cáo của Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022;
2. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;
3. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản năm 2021 và phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022;
4. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021;
5. Tờ trình thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021, kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS 2022.
6. Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022.
7. Tờ trình thông qua việc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán riêng lẻ tăng vốn điều lệ từ 115.499.940.000 đồng lên 197.999.940.000 đồng;
8. Tờ trình thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 115.499.940.000 đồng lên 197.999.940.000 đồng đến ngày 15/02/2022.
9. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.
10. Tờ trình về việc Bổ sung ngành nghề kinh doanh.



11. Tờ trình về việc thay đổi trụ sở chính Công ty.
12. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.
13. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
14. Tờ trình về việc thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ.
15. Tờ trình về việc bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027.
16. Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội.

**❖ Đại hội biểu quyết thông qua Chương trình họp:**

*Tán thành* : 10.622.974 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

*Không tán thành* : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

*Không có ý kiến* : 0 cổ phần, chiếm 0.% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

**❖ Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của ĐHCĐ thường niên năm 2022:**

*Tán thành* : 10.622.974 cổ phần, tương đương 100 % số cổ phần biểu quyết tham dự họp

*Không tán thành* : 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết tham dự họp

*Không có ý kiến* : 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết tham dự họp

#### **IV. CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI**

##### **1. Ông Nguyễn Mạnh Cường – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc, Chủ tọa Đại hội trình bày các nội dung:**

- Báo cáo của Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022;
- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.
- Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022.

##### **2. Bà Nguyễn Thị Hà – Trưởng Ban kiểm soát trình bày các nội dung:**

- Báo cáo hoạt động của Báo cáo hoạt động của BKS năm 2020;
- Tờ trình thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021, kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS 2022;
- Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022.

##### **3. Bà Cao Thị Minh Nguyệt – Kế toán trưởng trình bày Tờ trình các nội dung:**

- Tờ trình thông qua việc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán riêng lẻ tăng vốn điều lệ từ 115.499.940.000 đồng lên 197.999.940.000 đồng;
- Tờ trình thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 115.499.940.000 đồng lên 197.999.940.000 đồng đến ngày 15/02/2022;
- Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.

##### **4. Bà Hà Thị Thu Trang – Thành viên HĐQT trình bày nội dung:**

- Tờ trình về việc Bổ sung ngành nghề kinh doanh.
- Tờ trình về việc thay đổi trụ sở chính Công ty.
- Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.
- Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.



5. Ông Nguyễn Mạnh Cường – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc, Chủ tọa Đại hội trình bày Tờ trình về việc thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ.

## V. PHẦN BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, BKS NHIỆM KỲ 2022 - 2027

### 1. Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Mạnh Cường- Chủ tọa Đại hội trình bày Tờ trình bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022 - 2027

Ông Nguyễn Mạnh Cường trình bày: Hội đồng quản trị Công ty CP Vinam đã thông báo tới các cổ đông về việc ứng cử, đề cử tham gia bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027 theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty.

Kết thúc thời hạn quy định, HĐQT đã nhận được 03 hồ sơ đề cử thành viên HĐQT và 03 hồ sơ đề cử BKS gửi tới Công ty, hồ sơ đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo Thông báo đề cử ứng cử, Danh sách ứng viên như sau:

#### 1.1. Danh sách ứng viên HĐQT:

- Ứng viên số 01 – Ông Takishita Akira
- Ứng viên số 02 – Ông Đặng Việt Thắng
- Ứng viên số 03 – Ông Lê Văn Tuấn

#### 1.2. Danh sách ứng viên Ban kiểm soát

- Ứng viên số 01 – Bà Ngô Thị Tâm
- Ứng viên số 02 – Bà Nguyễn Thị Thương
- Ứng viên số 03 – Bà Trần Thị Duyên

Tại Đại hội không có cổ đông/nhóm cổ đông nào đề cử thêm ứng viên tham gia bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.

### ❖ Đại hội biểu quyết thông qua nhiệm kỳ của thành viên HĐQT, BKS Công Ty là 05 năm (2022 – 2027)

#### Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 10.622.974 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0.% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

### ❖ Đại hội biểu quyết thông qua số lượng bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2027: 03 thành viên.

#### Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 10.622.974 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0.% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

### ❖ Đại hội biểu quyết thông qua số lượng bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2022 - 2027: 03 thành viên.

#### Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 10.622.974 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0.% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp



**❖ Đại hội biểu quyết thông qua danh sách ứng viên bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 - 2027**

- Ứng viên số 01 – Ông Takishita Akira
- Ứng viên số 02 – Ông Đặng Việt Thắng
- Ứng viên số 03 – Ông Lê Văn Tuấn

**Kết quả biểu quyết:**

Tán thành : 10.622.974 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0.% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

**❖ Đại hội biểu quyết thông qua danh sách ứng viên bầu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022 - 2027**

- Ứng viên số 01 – Bà Ngô Thị Tâm
- Ứng viên số 02 – Bà Nguyễn Thị Thương
- Ứng viên số 03 – Bà Trần Thị Duyên

**Kết quả biểu quyết:**

Tán thành : 10.622.974 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0.% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

**2. Đại hội đã nghe Bà Phạm Thị Bích Liên – Trưởng Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử trình bày Thẻ lệ bầu cử bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027:**

**Kết quả biểu quyết:**

Tán thành : 10.622.974 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

**3. Đại hội tiến hành bầu cử, Ban kiểm phiếu hướng dẫn cổ đông bầu cử và bỏ Phiếu bầu vào Hòm phiếu. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu bầu.**

## **VI. PHẦN THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT**

### **1. Phần thảo luận**

- **Ý kiến của Cổ đông mã số CVN1679:** Yêu cầu in thông tin của các ứng viên HĐQT, BKS để phát cho từng cổ đông. Đề nghị giới thiệu thêm về các ứng viên HĐQT và chia sẻ định hướng phát triển, hoạt động sắp trong nhiệm kỳ của mình?

- **Ý kiến của Cổ đông mã số CVN2771:** Các thành viên Ban Kiểm soát, HĐQT không nắm giữ cổ phần có đảm bảo trách nhiệm với hoạt động của Công ty?

- Chủ tọa Đại hội - Ông Nguyễn Mạnh Cường trả lời câu hỏi của 2 cổ đông:

Các ứng viên đều đáp ứng các tiêu chuẩn của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và được các nhóm cổ đông lớn tin tưởng đề cử. Mời Ban Tổ chức giới thiệu thông tin về các ứng viên và các ứng viên ra mắt Đại hội.

Với các ứng viên không nắm giữ cổ phần Công ty nhưng vẫn được trả lương và nhiều quyền lợi liên quan như cơ hội mua cổ phần, thưởng vv.... nên vẫn đảm bảo trách nhiệm trong nhiệm kỳ hoạt động của mình.



Các thành viên HĐQT sẽ luôn đồng hành cùng Công ty và bảo vệ quyền lợi của cổ đông. Ông Takishita Akira không có cổ phần trong Công ty nhưng vẫn đang hỗ trợ tích cực hoạt động của Công ty. Ông có vai trò quan trọng trong việc kết nối các tập đoàn bên Nhật Bản với hoạt động sản xuất của Công ty như nghiên cứu cung cấp các máy nông nghiệp vv.... Việc ứng dụng các máy móc, sản phẩm Nhật Bản sẽ mang lại cơ hội thúc đẩy sản xuất, kinh doanh cho Công ty. Các ứng viên khác như ông Đặng Việt Thắng, ông Lê Văn Tuấn đều là những người đã có kinh nghiệm làm việc lâu năm và sẽ hết lòng đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

#### **- Ý kiến của Cổ đông mã số CVN2771**

Theo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, dự kiến lợi nhuận Công ty đạt được là 60 tỷ VNĐ. Tuy nhiên, Lợi nhuận sau thuế theo Báo cáo tài chính Quý I chưa đạt được 2 tỷ. Dự kiến Quý II lợi nhuận là bao nhiêu và kế hoạch lợi nhuận 60 tỷ VNĐ liệu có thực hiện được không?

Chủ tọa Nguyễn Mạnh Cường trả lời: Năm 2021, Công ty nói riêng và các doanh nghiệp nói chung đều bị ảnh hưởng nhiều bởi dịch Covid-19. Hoạt động kinh doanh thường xuyên bị đình trệ trong năm 2021 do lệnh giãn cách. Công ty đã nỗ lực vượt qua khó khăn và vẫn đang tiếp tục đẩy mạnh sản xuất. Các dự án như đầu tư dây chuyền máy nông nghiệp, phòng khám Ba Đình vv.... vẫn đang được tiến hành theo kế hoạch. Tuy nhiên, đây đều là những dự án đầu tư lâu dài nên không thể mang lại lợi nhuận nhanh chóng. Ban lãnh đạo Công ty vẫn đang nỗ lực hết mình để đảm bảo hoàn thành kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2022 đã đề ra.

Về doanh thu và lợi nhuận dự kiến của Quý II/2022, Công ty cần phải chờ báo cáo kết quả hoạt động từ các Công ty con. Sau ngày 30/6/2022, Công ty sẽ tổng hợp, hợp nhất báo cáo tài chính và công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

#### **- Ý kiến của Cổ đông mã số CVN1469**

Hiện tại Công ty đang thực hiện chào bán cổ phiếu ra công chúng với giá chào bán 10.000 đồng/cổ phiếu. Nhưng giá giao dịch trên sàn phiên hôm nay chỉ có 5.700 đồng/cổ phiếu thì liệu việc chào bán có thực hiện được không?

Chủ tọa Nguyễn Mạnh Cường trả lời: Theo phương án chào bán đã được Ủy ban chứng khoán thông qua, Vinam sẽ chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá chào bán 10.000 đồng/cổ phiếu. Mức giá 10.000 đồng/cổ phiếu là mức giá đã được phê duyệt. Trong trường hợp cổ đông hiện hữu không mua hết số lượng cổ phần chào bán thêm, Công ty sẽ tiếp tục chào bán cho các đối tượng khác như nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư chuyên nghiệp, nhà đầu tư khác để đảm bảo việc huy động vốn của Công ty.

#### **- Ý kiến của Cổ đông mã số CVN2172:**

Trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Công ty có đưa ra kế hoạch trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu là 20%. Tuy nhiên Công ty chưa thực hiện, liệu Công ty có tiếp tục thực hiện không, kế hoạch thực hiện như thế nào?

Chủ tọa Nguyễn Mạnh Cường trả lời: Năm 2021 hoạt động kinh doanh của Công ty bị ảnh hưởng rất nhiều bởi dịch Covid-19 nên Công ty muốn tập trung đẩy mạnh sản xuất, toàn bộ lợi nhuận giữ lại dùng để tái đầu tư cho các hoạt động kinh doanh, dự án nên tạm thời chưa chi trả cổ tức cho Cổ đông.

#### **- Ý kiến của Cổ đông mã số CVN1679**

Quan điểm của Chủ tịch là trả cổ tức bằng tiền mặt hay cổ phiếu. Thời điểm nào Công ty sẽ trả cổ tức bằng tiền mặt?

Chủ tọa Nguyễn Mạnh Cường trả lời: Công ty luôn mong muốn mang lại lợi ích tối đa cho cổ đông. Tùy vào tình hình kinh doanh và dòng tiền của Công ty, Công ty sẽ lựa chọn phương án trả cổ tức cho cổ đông.



2. Sau khi kết thúc thảo luận, Chủ tọa đề nghị Cổ đông cho ý kiến biểu quyết nội dung các Báo cáo, tờ trình đã trình bày tại Đại hội vào Phiếu biểu quyết và bỏ vào hòm phiếu.

## VII. ĐẠI HỘI NGHĨ GIẢI LAO 15 PHÚT

## VIII. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

Bà Phạm Thị Bích Liên - Trưởng Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử Báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết như sau:

**1. Nghị quyết 01:** Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022

Tán thành : 10.539.774 cổ phần, chiếm 99,2168% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không có ý kiến : 66.200 cổ phần, chiếm 0,6232% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không hợp lệ : 17.000 cổ phần, chiếm 0,1600% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

**2. Nghị quyết 02:** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022.

### Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 10.539.774 cổ phần, chiếm 99,2168% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không có ý kiến : 66.200 cổ phần, chiếm 0,6232% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không hợp lệ : 17.000 cổ phần, chiếm 0,1600% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

**3. Nghị quyết 03:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021

### Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 10.550.974 cổ phần, chiếm 99,3222% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không có ý kiến : 55.000 cổ phần, chiếm 0,5177% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không hợp lệ : 17.000 cổ phần, chiếm 0,1600% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

**4. Nghị quyết 04:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán theo tờ trình 30/2022/TTr-HĐQT ngày 31/05/2022 với một số chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	Riêng	Hợp nhất
1	Tổng tài sản tại 31/12/2021	245.915.229.227	292.275.317.062
2	Nợ phải trả tại 31/12/2021	663.288.370	6.708.347.032
3	Nguồn vốn chủ sở hữu tại 31/12/2021	245.251.940.857	285.566.970.030
4	Doanh thu thuần năm 2021	20.348.443.181	76.897.392.450
5	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh năm 2021	19.179.757.975	23.735.196.296
6	Lợi nhuận sau thuế năm 2021	18.943.867.901	22.728.798.962

### Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 10.550.974 cổ phần, chiếm 99,322% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không có ý kiến : 55.000 cổ phần, chiếm 0,5177% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không hợp lệ : 17.000 cổ phần, chiếm 0,1600% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp



**5. Nghị quyết 05:** Thông qua tờ trình số 31/2022/TTr-HĐQT ngày 31/05/2022 về việc thông qua việc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán riêng lẻ tăng vốn điều lệ từ 115.499.940.000 đồng lên 197.999.940.000 đồng.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 10.550.964 cổ phần, chiếm 99,3221% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không có ý kiến : 55.010 cổ phần, chiếm 0,5178% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không hợp lệ : 17.000 cổ phần, chiếm 0,1600% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

**Nghị quyết 06:** Thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 115.499.940.000 đồng lên 197.999.940.000 đồng đến ngày 15/02/2022 theo tờ trình số 32/2022/TTr-HĐQT ngày 31/05/2022.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 10.605.064 cổ phần, chiếm 99,8314% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không tán thành : 900 cổ phần, chiếm 0,0085% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không có ý kiến : 10 cổ phần, chiếm 0,0001% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không hợp lệ : 17.000 cổ phần, chiếm 0,1600% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

**7. Nghị Quyết 07:** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 theo tờ trình số 33/2022/TTr-HĐQT ngày 31/05/2022 với nội dung: Giữ lại toàn bộ lợi nhuận sau thuế năm 2021 (không thực hiện phân chia các quỹ, không chi trả cổ tức năm 2021) để tái đầu tư, nâng cao năng lực tài chính cho Công ty.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 10.538.864 cổ phần, chiếm 99,2082% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không tán thành : 67.100 cổ phần, chiếm 0,6316% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không có ý kiến : 10 cổ phần, chiếm 0,0001% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không hợp lệ : 17.000 cổ phần, chiếm 0,1600% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

**8. Nghị quyết 08:** Thông qua tờ trình số 34/2022/TTr-HĐQT ngày 31/05/2022 về việc quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021, kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 10.605.964 cổ phần, chiếm 99,8399% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không có ý kiến : 10 cổ phần, chiếm 0,0001% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không hợp lệ : 17.000 cổ phần, chiếm 0,1600% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

**9. Nghị quyết 09:** Thông qua tờ trình số 35/2022/TTr-HĐQT ngày 31/05/2022 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán, soát xét các BCTC năm 2022.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 10.605.974 cổ phần, chiếm 99,8400% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0.% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không hợp lệ : 17.000 cổ phần, chiếm 0,1600% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp



**10. Nghị quyết 10:** Thông qua tờ trình số 36/2022/TTr-HĐQT ngày 31/05/2022 về việc bổ sung chi tiết ngành, nghề kinh doanh của Công ty.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 10.594.774 cổ phần, chiếm 99,7345% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không có ý kiến : 11.200 cổ phần, chiếm 0,1054% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không hợp lệ : 17.000 cổ phần, chiếm 0,1600% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

**11. Nghị quyết 11:** Thông qua tờ trình số 37/2022/TTr-HĐQT ngày 31/05/2022 về việc thay đổi địa điểm trụ sở chính với thông tin như sau:

Nội dung	Thông tin hiện tại	Thông tin thay đổi
Địa chỉ trụ sở chính	Phòng số 302 tầng 3 toà tháp Tây chung cư thuộc dự án khu nhà ở cán bộ học viện quốc phòng, phường Xuân La, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.	Tầng 6, tòa nhà VTC online, số 18 Tam Trinh, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
Số điện thoại	0243.6343085	0243.5626614

Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 10.594.774 cổ phần, chiếm 99,7345% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không có ý kiến : 11.200 cổ phần, chiếm 0,1054% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không hợp lệ : 17.000 cổ phần, chiếm 0,1600% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

**12. Nghị quyết 12:** Thông qua tờ trình số 38/2022/TTr-HĐQT ngày 31/05/2022 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 10.605.974 cổ phần, chiếm 99,8400% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0.% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không hợp lệ : 17.000 cổ phần, chiếm 0,1600% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

**13. Nghị quyết 13:** Thông qua tờ trình số 39/2022/TTr-HĐQT ngày 31/05/2022 về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 10.605.974 cổ phần, chiếm 99,8400% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0.% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không hợp lệ : 17.000 cổ phần, chiếm 0,1600% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

**14. Nghị quyết 14:** Thông qua việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ theo phương án chi tiết tại tờ trình số 47/2022/TTr-HĐQT ngày 31/05/2022.



Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 10.539.764 cổ phần, chiếm 99,2167% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không tán thành : 11.200 cổ phần, chiếm 0,1054% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không có ý kiến : 55.010 cổ phần, chiếm 0,5178% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không hợp lệ : 17.000 cổ phần, chiếm 0,1600% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

## IX. KẾT QUẢ BẦU CỬ:

- Bà Phạm Thị Bích Liên - Trưởng Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử Báo cáo kết quả kiểm phiếu bầu cử bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022– 2027 như sau:

### 1. Kết quả bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027:

STT	Ứng viên được bầu	Chức vụ được bầu	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)	Kết quả
1	Takishita Akira	Thành viên HĐQT	11.061.894	104,1318	Trúng cử
2	Đặng Việt Thắng	Thành viên HĐQT	10.351.064	97,4404	Trúng cử
3	Lê Văn Tuấn	Thành viên HĐQT	10.290.964	96,8746	Trúng cử

### 2. Kết quả bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027:

STT	Ứng viên được bầu	Chức vụ được bầu	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)	Kết quả
1	Ngô Thị Tâm	Thành viên BKS	11.356.594	106,9060	Trúng cử
2	Nguyễn Thị Thương	Thành viên BKS	10.186.264	95,8890	Trúng cử
3	Trần Thị Duyên	Thành viên BKS	10.161.064	95,6518	Trúng cử

- Đại hội biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả kiểm phiếu bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022-2027:

Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 10.622.974 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0.% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

## X. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Bà Ngô Minh Hằng - Thư ký đọc toàn văn Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 trình Đại hội biểu quyết thông qua.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 10.622.974 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0.% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

## C. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Ông Nguyễn Mạnh Cường - Chủ tọa Đại hội phát biểu bế mạc Đại hội.



Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Vinam kết thúc vào lúc 17h45 phút cùng ngày./.

**THÀNH VIÊN ĐOÀN CHỦ TỌA**



**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Nguyễn Mạnh Cường**

**THƯ KÝ**

**Ngô Minh Hằng**



**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINAM**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vinam (“Công Ty”);
- Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Vinam ngày 21/06/2022.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) Công ty Cổ phần Vinam (“Công Ty”) đã biểu quyết để thông qua các Nghị quyết sau:

1. **Nghị quyết 01:** Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022.
2. **Nghị quyết 02:** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022.
3. **Nghị quyết 03:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021.
4. **Nghị quyết 04:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán theo tờ trình 30/2022/TTr-HĐQT ngày 31/05/2022, với một số chỉ tiêu chính như sau:

*Đơn vị tính: VND*

STT	Chỉ tiêu	Riêng	Hợp nhất
1	Tổng tài sản tại 31/12/2021	245.915.229.227	292.275.317.062
2	Nợ phải trả tại 31/12/2021	663.288.370	6.708.347.032
3	Nguồn vốn chủ sở hữu tại 31/12/2021	245.251.940.857	285.566.970.030
4	Doanh thu thuần năm 2021	20.348.443.181	76.897.392.450
5	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh năm 2021	19.179.757.975	23.735.196.296
6	Lợi nhuận sau thuế năm 2021	18.943.867.901	22.728.798.962



5. **Nghị quyết 05:** Thông qua tờ trình số 31/2022/TTr-HĐQT ngày 31/05/2022 về việc thông qua việc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán riêng lẻ tăng vốn điều lệ từ 115.499.940.000 đồng lên 197.999.940.000 đồng
6. **Nghị quyết 06:** Thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 115.499.940.000 đồng lên 197.999.940.000 đồng đến ngày 15/02/2022 theo tờ trình số 32/2022/TTr-HĐQT ngày 31/05/2022
7. **Nghị Quyết 07:** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 theo tờ trình số 33/2022/TTr-HĐQT ngày 31/05/2022 với nội dung: Giữ lại toàn bộ lợi nhuận sau thuế năm 2021 (không thực hiện phân chia các quỹ, không chi trả cổ tức năm 2021) để tái đầu tư, nâng cao năng lực tài chính cho Công ty.
8. **Nghị quyết 08:** Thông qua tờ trình số 34/2022/TTr-HĐQT ngày 31/05/2022 về việc quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021, kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022.
9. **Nghị quyết 09:** Thông qua tờ trình số 35/2022/TTr-HĐQT ngày 31/05/2022 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán, soát xét các BCTC năm 2022.
10. **Nghị quyết 10:** Thông qua tờ trình số 36/2022/TTr-HĐQT ngày 31/05/2022 về việc bổ sung chi tiết ngành, nghề kinh doanh của Công ty.
11. **Nghị quyết 11:** Thông qua tờ trình số 37/2022/TTr-HĐQT ngày 31/05/2022 về việc thay đổi địa điểm trụ sở chính với thông tin như sau:

Nội dung	Thông tin hiện tại	Thông tin thay đổi
Địa chỉ trụ sở chính	Phòng số 302 tầng 3 toà tháp Tây chung cư thuộc dự án khu nhà ở cán bộ học viện quốc phòng, phường Xuân La, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.	Tầng 6, tòa nhà VTC online, số 18 Tam Trinh, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
Số điện thoại	0243.6343085	0243.5626614

12. **Nghị quyết 12:** Thông qua tờ trình số 38/2022/TTr-HĐQT ngày 31/05/2022 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
13. **Nghị quyết 13:** Thông qua tờ trình số 39/2022/TTr-HĐQT ngày 31/05/2022 về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
14. **Nghị quyết 14:** Thông qua việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ theo phương án chi tiết tại tờ trình số 47/2022/TTr-HĐQT ngày 31/05/2022.

**Điều 2: Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công Ty nhiệm kỳ 2022 – 2027 như sau:**

- Thông qua nhiệm kỳ của thành viên HĐQT và BKS của Công Ty là: 05 năm (2022-2027)
- Thông qua số lượng bầu thành viên HĐQT Công Ty nhiệm kỳ 2022 - 2027: 03 thành viên.
- Thông qua số lượng bầu thành viên BKS Công Ty nhiệm kỳ 2022 - 2027: 03 thành viên.



- ĐHĐCĐ bầu thành viên HĐQT, BKS Công Ty nhiệm kỳ 2022 - 2027 bằng hình thức bầu dồn phiếu. Kết quả bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027:

STT	Ứng viên được bầu	Chức vụ được bầu	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)	Kết quả
1	Takishita Akira	Thành viên HĐQT	11.061.894	104,1318	Trúng cử
2	Đặng Việt Thắng	Thành viên HĐQT	10.351.064	97,4404	Trúng cử
3	Lê Văn Tuấn	Thành viên HĐQT	10.290.964	96,8746	Trúng cử

- Kết quả bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027:

STT	Ứng viên được bầu	Chức vụ được bầu	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)	Kết quả
1	Ngô Thị Tâm	Thành viên BKS	11.356.594	106,9060	Trúng cử
2	Nguyễn Thị Thương	Thành viên BKS	10.186.264	95,8890	Trúng cử
3	Trần Thị Duyên	Thành viên BKS	10.161.064	95,6518	Trúng cử

**Điều 3:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, Trưởng các phòng/ban/Chi nhánh/đơn vị trực thuộc Công Ty và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông Công ty (để b/c);
- HĐQT, BKS (để biết);
- Ban Giám đốc (để t/hiện);
- Lưu VP, VT;

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**NGUYỄN MẠNH CƯỜNG**



**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC  
VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH  
NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022  
Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vinam**

Ban Giám đốc Công ty cổ phần Vinam báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ Sản xuất kinh doanh (“SXKD”) năm 2021 và dự kiến kế hoạch SXKD năm 2022 cụ thể như sau:

**I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2021:**

**1. Tình hình SXKD năm 2021 của Công ty Cổ phần Vinam:**

*a) Kết quả kinh doanh của công ty mẹ:*

*Đơn vị tính: đồng*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2020</b>	<b>Năm 2021</b>	<b>Tỷ lệ 2021/2020</b>
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	31.300.040.980	20.348.443.181	65,01%
Doanh thu tài chính	59.691.845.018	18.421.394.700	30,86%
Chi phí tài chính	6.263.524.738	285.521.535	4,56%
Chi phí bán hàng	-	-	-
Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.612.548.997	2.538.971.113	157,45%
Lợi nhuận trước thuế	64.554.952.934	19.132.195.981	29,64%
Lợi nhuận sau thuế	63.847.259.523	18.943.867.901	29,67%

*(Nguồn: Báo cáo tài chính riêng năm 2021 đã được kiểm toán)*

Lợi nhuận sau thuế năm 2021 của Công ty giảm so với cùng kỳ năm trước, chỉ đạt 29,67%, nguyên nhân là trong năm 2021 doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty mẹ bị giảm, đồng thời doanh thu tài chính giảm 69% so với năm 2020 (do các khoản cổ tức từ các công ty con chuyển về bị giảm).



b) *Kết quả kinh doanh hợp nhất:*

*Đơn vị tính: đồng*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2020</b>	<b>Năm 2021</b>	<b>Tỷ lệ 2021/2020</b>
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	60.110.249.544	76.897.392.450	127,93%
Doanh thu hoạt động tài chính	421.824.699	458.433.365	108,68%
Chi phí tài chính	6.268.464.464	228.972.560	3,65%
Chi phí bán hàng	79.171.285	592.561.457	748,46%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.477.896.949	5.698.844.410	163,86%
Lợi nhuận trước thuế	32.341.715.441	23.615.550.732	73,02%
Lợi nhuận sau thuế	30.166.637.469	22.728.798.962	75,34%

*(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán)*

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2021 đạt 76,89 tỷ đồng tương đương 127,93% so với năm 2020 do doanh thu bán hàng ở các công ty con tăng so với năm 2020; Tuy nhiên Lợi nhuận sau thuế năm 2021 đạt 22,72 tỷ đồng tương đương với 75,34% so với năm 2020 do trong năm 2021 chi phí quản lý tăng so với năm trước.

c) *Tình hình thực hiện so với kế hoạch:*

*Đơn vị tính: triệu đồng*

<b>Chỉ tiêu tài chính (BCTC hợp nhất)</b>	<b>Thực hiện 2021</b>	<b>Kế hoạch 2021</b>	<b>% Thực hiện/kế hoạch</b>
Tổng doanh thu	76.897	550.000	13,98%
Giá vốn hàng bán	47.100	390.000	12,08%
Chi phí bán hàng	593	21.000	2,82%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.699	28.000	20,35%
Chi phí tài chính	229	10.000	2,29%
Chi phí khác	123	300	40,93%
Lợi nhuận trước thuế	23.616	100.700	23,45%
Lợi nhuận sau thuế	22.729	80.560	28,21%

*(Nguồn: Kế hoạch kinh doanh năm 2021 đã được ĐHCĐ thường niên 2021 thông qua và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán)*

Kết quả kinh doanh năm 2021 chưa đạt so với kế hoạch đề ra: Doanh thu đạt 13,98%; Lợi



nhuận sau thuế đạt 28,21%. Nguyên nhân là trong năm 2021 tình hình dịch bệnh Covid với nhiều diễn biến phức tạp đã tiếp tục ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung; mặt khác năm 2021 Công ty cơ cấu lại hoạt động kinh doanh, bắt đầu triển khai một số lĩnh vực kinh doanh mới như kinh doanh, chế biến thực phẩm (gà) và kinh doanh khí, mở rộng các phòng khám, mở rộng đầu tư các khu công nghiệp nên tạm thời doanh thu, lợi nhuận giảm so với năm trước.

## 2. Tình hình tài sản

### a) Tình hình tài sản tại Báo cáo tài chính riêng

Đơn vị tính: đồng

STT	Khoản mục	Số cuối năm	Số đầu năm	Tỷ lệ
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>116.157.084.897</b>	<b>72.875.749.870</b>	<b>159,39%</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	2.366.723.070	4.128.221.379	57,33%
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	39.713	39.713	100%
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	50.762.713.241	59.816.651.104	84,86%
4	Hàng tồn kho	62.886.554.046	8.827.707.660	712,37%
5	Tài sản ngắn hạn khác	141.054.827	103.130.014	136,77%
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>129.758.144.330</b>	<b>56.475.665.865</b>	<b>229,76%</b>
1	Tài sản cố định	1.540.000.000		-
2	Tài sản dở dang dài hạn	8.935.665.865	8.935.665.865	100%
3	Đầu tư tài chính dài hạn	119.282.478.465	47.540.000.000	250,91%
	<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>245.915.229.227</b>	<b>129.351.415.735</b>	<b>190,11%</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính riêng năm 2021 đã được kiểm toán)

Năm 2021 tình hình tài sản của công ty mẹ tăng so với năm 2020 là 90,11% do tăng tài sản ngắn hạn 59,39% (chủ yếu tăng hàng tồn kho) và tăng tài sản dài hạn 129,76% (do tăng tài sản cố định và tăng các khoản đầu tư tài chính dài hạn).

### b) Tình hình tài sản tại Báo cáo tài chính hợp nhất

Đơn vị tính: đồng

STT	Khoản mục	Số cuối năm	Số đầu năm	Tỷ lệ
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>262.025.538.504</b>	<b>151.743.952.076</b>	<b>172,68%</b>



STT	Khoản mục	Số cuối năm	Số đầu năm	Tỷ lệ
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	8.646.594.565	16.095.781.216	53,72%
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	39.713	10.000.589.713	0,00%
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	183.738.883.542	102.327.882.558	179,56%
4	Hàng tồn kho	69.042.052.578	23.037.573.474	299,69%
5	Tài sản ngắn hạn khác	597.968.106	282.125.115	211,95%
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>30.249.778.558</b>	<b>10.188.448.216</b>	<b>296,90%</b>
1	Tài sản cố định	10.782.474.828	-	-
2	Tài sản dở dang dài hạn	17.439.129.047	10.123.057.161	172,27%
3	Tài sản dài hạn khác	2.028.174.683	65.391.055	3.101,61%
	<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>292.275.317.062</b>	<b>161.932.400.292</b>	<b>180,49%</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán)

Năm 2021 tình hình tài sản của công ty (hợp nhất) tăng 80,49% so với năm 2020 là do tăng tài sản ngắn hạn 72,67% (do tăng các khoản phải thu ngắn hạn, tăng hàng tồn kho và tăng tài sản ngắn hạn khác) và tăng tài sản dài hạn 196,9% (do tăng tài sản cố định và tăng tài sản dở dang dài hạn, tăng tài sản dài hạn khác).

### 3. Tình hình nợ phải trả

#### a) Tình hình nợ phải trả trên Báo cáo tài chính riêng

STT	Khoản mục	Số cuối năm (đồng)	Số đầu năm (đồng)	Tỷ lệ
1	Nợ ngắn hạn	663.288.370	1.899.342.779	34,92%
2	Nợ dài hạn	-	-	-
	<b>Tổng nợ phải trả</b>	<b>663.288.370</b>	<b>1.899.342.779</b>	<b>34,92%</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính riêng năm 2021 đã được kiểm toán)

Tình hình nợ phải trả của công ty mẹ trong năm 2021 có sự biến động mạnh Nợ ngắn hạn: đầu năm là 1,8 tỷ đồng cuối năm là 663 triệu đồng tương đương với 35% so với năm 2020. Tổng nợ phải trả của Công ty là 663 triệu đồng, không có nợ dài hạn cho thấy Công ty hoạt động chủ yếu bằng nguồn vốn tự có.

#### b) Tình hình nợ phải trả trên Báo cáo tài chính hợp nhất



STT	Khoản mục	Số cuối năm (đồng)	Số đầu năm (đồng)	Tỷ lệ
1	Nợ ngắn hạn	6.708.347.032	4.046.793.343	165,77%
2	Nợ dài hạn	-	3.125.300.000	-
	<b>Tổng nợ phải trả</b>	<b>6.708.347.032</b>	<b>7.172.093.343</b>	<b>93,53%</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán)

Tình hình nợ phải trả của công ty (hợp nhất) trong năm 2021 có sự biến động nhẹ: đầu năm tổng nợ phải trả là 7,1 tỷ đồng, cuối năm giảm xuống còn 6,7 tỷ đồng, trong đó chủ yếu là giảm khoản nợ dài hạn.

#### 4. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

Trong năm 2021, Công ty đầu tư mở rộng 3 khu Công nghiệp tại Ba Chẽ, Vũng Áng và Hậu Giang, xin chứng nhận đầu tư cho lĩnh vực thực phẩm, thực phẩm chức năng; đồng thời xin cấp phép hoạt động cho 3 Phòng khám chuyên khoa tại Hà Nội, Phú Thọ và Thành phố Hồ Chí Minh.

#### 5. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Công ty đã tập trung tái cơ cấu quản trị; thu hồi các khoản đầu tư không hiệu quả; bổ sung vốn lưu động cho hoạt động đầu tư dài hạn vào các lĩnh vực có tiềm năng. Ban lãnh đạo Công ty đã nỗ lực xúc tiến mở rộng thị trường hoạt động, tìm kiếm các cơ hội đầu tư hiệu quả, từng bước đưa công ty ổn định và phát triển bền vững. Cùng với sự thay đổi về ban quản trị, điều hành, trong năm Công ty cũng đã hoàn thiện mô hình tổ chức cũng như nhân sự trong toàn công ty.

Công tác quản lý được quan tâm từ các khâu: tổ chức, quản trị các hoạt động kinh doanh, quản trị tài chính, quản trị chi phí. Các quy trình, quy chế về quản lý được rà soát, sửa đổi cho phù hợp với mô hình của Công ty ở từng thời điểm.

Nâng cao ý thức trách nhiệm, tính chuyên nghiệp của toàn thể cán bộ, nhân viên trong công ty.

Ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ cho khách hàng.

## II. Kế hoạch SXKD năm 2022

### 1. Chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022

Trên cơ sở thực hiện các năm trước, Công ty dự kiến kế hoạch SXKD năm 2022 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Tỷ lệ KH 2022/TH 2021
1.	Tổng doanh thu	76.897	250.000	325,11%
2.	Giá vốn hàng bán	47.100	165.000	350,32%
3.	Chi phí bán hàng	593	2.500	421,90%



STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Tỷ lệ KH 2022/TH 2021
4.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.699	6.750	118,45%
5.	Chi phí tài chính	229	700	305,71%
6.	Chi phí khác	123	50	40,72%
7.	Lợi nhuận trước thuế	23.616	75.000	317,59%
8.	Lợi nhuận sau thuế	22.729	60.000	263,98%

## 2. Kế hoạch mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

Để đạt được kế hoạch kinh doanh kể trên, BGD dự kiến kế hoạch đầu tư, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

### 2.1. Kế hoạch mở rộng, đầu tư vào lĩnh vực phân phối, cho thuê máy móc nông nghiệp.

#### ➤ **Tiềm năng của ngành**

Việt Nam là đất nước đang phát triển dựa trên nền tảng nông nghiệp, là thị trường tiềm năng về máy móc, công nghệ sản xuất nông nghiệp. Với diện tích đất nông nghiệp chiếm phần lớn và phân đông dân cư tham gia vào sản xuất nông nghiệp, cùng với xu hướng cơ giới hoá, đưa máy móc ứng dụng vào sản xuất nông nghiệp thay thế dần lao động thủ công, tăng năng suất lao động nông nghiệp, giảm tổn thất sau thu hoạch.

Song song với việc thúc đẩy tăng trưởng sản xuất, canh tác nông nghiệp, thì hoạt động cơ giới hóa cũng được Chính phủ cùng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn rất chú trọng triển khai theo hướng phát triển ngành nông nghiệp bền vững, ứng dụng công nghệ cao.

Như vậy, nhu cầu về máy móc nông nghiệp tại Việt Nam là rất cao (đặc biệt là các máy cày bừa, máy cấy, máy gặt đập liên hợp, máy cuộn rơm, máy trộn thức ăn gia súc...) và sẽ còn tăng mạnh trong giai đoạn tới để tiến tới đạt tỷ lệ cơ giới hóa gần 100% ở tất cả các khâu. Đây là một cơ hội tốt cho ngành cơ khí máy móc nông nghiệp phát triển.

#### ➤ **Cơ sở tham gia ngành phân phối, cho thuê máy móc nông nghiệp của Vinam**

Hiện tại, Vinam đã thiết lập được các mối quan hệ với các hãng sản xuất máy móc nông nghiệp lớn, uy tín ở thị trường Nhật bản như: Kubota, Iseki, Mitsubishi, Shiba Ura... và đã ký kết các văn bản, hợp đồng để trở thành đại lý chính thức của các hãng tại Việt Nam, nhằm mục đích xây dựng mạng lưới phân phối, cho thuê các máy móc này tại các địa phương có thế mạnh về nông nghiệp. Công ty cũng đã và đang hợp tác với Hội nông dân Việt Nam, Hội nông dân các địa phương để xây dựng các kênh hợp tác, triển khai hoạt động cụ thể.

#### ➤ **Kế hoạch đầu tư, tham gia lĩnh vực phân phối, cho thuê máy móc nông nghiệp**

Ban Giám đốc dự kiến trình HĐQT lên kế hoạch huy động 150 tỷ đồng là nguồn vốn trung và dài hạn (ưu tiên sử dụng vốn chủ sở hữu để không phải chịu chi phí lãi vay cho giai đoạn đầu tư ban đầu) để thành lập Công ty con chuyên trách hoạt động trong lĩnh vực phân phối, cho



thuê máy móc nông nghiệp.

## **2.2. Kế hoạch đầu tư, hợp tác liên doanh liên kết với Bệnh viện sản nhi tỉnh Phú Thọ**

Năm 2021, Vinam đã góp vốn thành lập Công ty con là Công ty Cổ phần Phòng khám Ba Đình với mục tiêu mở rộng hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực y tế.

Đánh giá được tiềm năng lớn từ hoạt động kinh doanh của Bệnh viện sản nhi tỉnh Phú Thọ (hoạt động theo mô hình xã hội hóa do UBND tỉnh Phú Thọ phê duyệt đề án thành lập), Công ty Cổ phần Phòng khám Ba Đình đã thỏa thuận và ký MOU về việc hợp tác góp vốn liên doanh liên kết với Bệnh viện sản nhi tỉnh Phú Thọ. Theo đó, CTCP Phòng khám Ba Đình sẽ góp 200 tỷ đồng để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và thanh toán các hạng mục đã đầu tư theo quy định của pháp luật. CTCP Phòng khám Ba Đình dự kiến sẽ huy động 200 tỷ thông qua việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (Vinam là cổ đông lớn nắm 98% cổ phần của CTCP Phòng khám Ba Đình). Do đó, Ban Giám đốc sẽ có kế hoạch chi tiết góp vốn vào CTCP Phòng khám Ba Đình để trình HĐQT xem xét và thống nhất kế hoạch huy động vốn phù hợp.

## **2.3. Mở rộng hoạt động sản xuất thực phẩm chức năng sản xuất, chế biến, kinh doanh, xuất khẩu thực phẩm chức năng, thực phẩm ăn liền, rang xay cà phê**

Trong năm 2021, Công ty đầu tư mở rộng 3 Công ty con tại các khu Công nghiệp tại Ba Chẽ, Vũng Áng và Hậu Giang để hoạt động sản xuất thực phẩm chức năng sản xuất, chế biến, kinh doanh, xuất khẩu thực phẩm chức năng, thực phẩm ăn liền, rang xay cà phê. Các hoạt động kinh doanh đã tạo ra doanh thu và cho thấy tiềm năng tăng trưởng trong tương lai của Công ty. Bên cạnh đó, do đang trong giai đoạn đầu tư ban đầu nên nhu cầu vốn lưu động cho các hoạt động kể trên là rất lớn.

BGD sẽ dựa trên nhu cầu vốn lưu động thực tế của các công ty con để xây dựng kế hoạch chi tiết trình HĐQT quyết định kế hoạch góp vốn vào các công ty con tại các KCN để mở rộng hoạt động sản xuất thực phẩm chức năng sản xuất, chế biến, kinh doanh, xuất khẩu thực phẩm chức năng, thực phẩm ăn liền, rang xay cà phê.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HC;
- Lưu VT.

  
GIÁM ĐỐC  
NGUYỄN MẠNH CƯỜNG



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Về Công tác quản lý, giám sát Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vinam (“Công ty/Vinam”) báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2022 về công tác quản lý, giám sát Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh (“SXKD”) năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022 như sau:

**I. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD năm 2021:**

**1. Thành viên và cơ cấu của HĐQT Công ty:**

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập		Tỷ lệ sở hữu cổ phần và các chứng khoán khác tại Công ty
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Takishita Akira	Chủ tịch HĐQT	03/11/2018		0
2	Hà Thị Thu Trang	TV độc lập HĐQT	03/11/2018		0
3	Nguyễn Mạnh Cường	TV HĐQT	29/06/2020		10,10%

**2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

- Năm 2021, đại dịch COVID-19 diễn biến phức tạp trên toàn cầu với những biến thể mới, cản trở đà phục hồi của kinh tế thế giới. Việt Nam là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh, tăng trưởng kinh tế năm 2021 chỉ ở mức 2,58%, thấp nhất trong vòng 30 năm qua. Sự bùng phát mạnh của làn sóng Covid-19 lần thứ tư cùng với các đợt phong tỏa nghiêm ngặt, giãn cách kéo dài (đặc biệt là quý III/2021) đã tác động tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của hầu hết các doanh nghiệp. Bình quân năm 2021, CPI tăng 1,84% so với năm 2020, mức tăng thấp nhất kể từ năm 2016. Lạm phát cơ bản 12 tháng tăng 0,81%. Mặt khác, dịch bệnh kéo dài “bào mòn” sức lực của nhiều doanh nghiệp trong nước, trong đó phần lớn là các doanh nghiệp thành lập dưới 5 năm, quy mô vốn nhỏ. Có 119.828 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động, giải thể trong năm 2021, tăng 17,8% so với năm 2020. Trong số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường có tới 54.960 doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh (chiếm 45,9%). Năm 2021 là một năm đầy biến động đối với mọi lĩnh vực của nền kinh tế Việt Nam. Tuy một năm khó khăn nhưng Công ty vẫn cố gắng đưa ra chiến lược để tối ưu hóa lợi nhuận, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông và nhà đầu tư.
- Công tác quản lý, giám sát tài chính được minh bạch hóa, thực hiện chặt chẽ theo quy định hiện hành, tình hình tài chính của Công ty lành mạnh, các chỉ số tài chính năm 2021 đều phản ánh sức mạnh tài chính và bền vững của Công ty.





- Bên cạnh đó Công ty luôn duy trì công tác quản lý an toàn lao động, chất lượng sản phẩm và xử lý môi trường thực hiện tương đối tích cực, trách nhiệm.
- Thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật liên quan đến tất cả hoạt động của công ty.

### **3. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty**

- Trong bối cảnh dịch bệnh kéo dài của năm 2021 đã tác động trực tiếp đến mọi hoạt động của Công ty trong ngắn hạn, dẫn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu cơ bản của Công ty đều bị ảnh hưởng. Tuy nhiên Ban giám đốc Công ty đã từng bước khắc phục, cải thiện mọi hoạt động để vượt qua được giai đoạn khó khăn, kiểm soát giảm thiểu rủi ro, đảm bảo ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Hội đồng quản trị đánh giá cao vai trò của Ban giám đốc đã nỗ lực thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh trong điều kiện kinh doanh ngày càng khó khăn. Trong năm Ban giám đốc đã có những đánh giá lại toàn bộ hệ thống, đề ra các giải pháp kịp thời, phù hợp, song song với việc tìm kiếm thêm các đối tác chiến lược, mở rộng lĩnh vực kinh doanh để đáp ứng nhu cầu đa dạng và chủ động trong kinh doanh trước tình hình dịch bệnh chưa được khống chế hoàn toàn.
- Trong công tác điều hành, Ban giám đốc đã kịp thời báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh để Hội đồng quản trị nhận định, đánh giá và có sự hỗ trợ, chỉ đạo kịp thời.

### **II. Thực hiện chức năng nhiệm vụ của HĐQT năm 2021 như sau:**

HĐQT hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ của mình trong việc chỉ đạo, định hướng, quản trị hoạt động SXKD ; giám sát Ban Tổng giám đốc về triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, chỉ đạo của HĐQT, ĐHĐCĐ, và quản lý, điều hành hoạt động SXKD thông qua các quy định quản lý nội bộ, Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị, văn bản, các cuộc họp HĐQT, các buổi làm việc với Ban Tổng giám đốc và các đơn vị về chiến lược, cơ chế, chính sách, sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng, tài chính kế toán, tổ chức nhân sự, tái cơ cấu, chuyển dịch năng lượng, chuyển đổi số, hợp tác phát triển, phòng chống dịch Covid-19, an sinh xã hội,...

### **III. Thù lao của HĐQT**

Thù lao, thưởng và các khoản lợi ích khác: HĐQT, BKS được hưởng thù lao theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và quy chế hoạt động của HĐQT, BKS. Theo kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, BKS đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua thì mức chi trả thù lao cho HĐQT, BKS như sau:

- Thù lao Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đồng/người/tháng
- Thù lao Thành viên HĐQT: 3.000.000 đồng/người/tháng

Tuy nhiên, để cùng chia sẻ khó khăn với Công ty trong năm 2021, HĐQT và BKS thống nhất không nhận thù lao năm 2021.

### **IV. Báo cáo về các giao dịch**

- 1. Giao dịch giữa Vinam với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan với thành viên đó:** Không có
- 2. Giao dịch giữa Công ty con, Công ty do Vinam nắm giữ trên 50% với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó:** Không có.
- 3. Giao dịch giữa Vinam với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:** Không có

## **V. Báo cáo của thành viên độc lập HĐQT**

### **1. Về việc tổ chức các cuộc họp HĐQT**

- Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập và thực hiện với lịch trình cụ thể, chuẩn bị tài liệu chu đáo, theo đúng các nguyên tắc. Nội dung các cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ và cân trọng để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho Công ty.
- Các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, chiến lược tài chính, văn hóa doanh nghiệp, xây dựng hệ thống quản lý... đều được thảo luận, kiểm soát một cách chặt chẽ giữa HĐQT và Ban GD. Quá trình thực thi hoạt động của Công ty được diễn ra theo quy chế phân quyền rõ ràng, luôn được phân tích, nhận diện rủi ro một cách kịp thời nhằm đảm bảo sự ổn định, an toàn, tuân thủ theo quy định của pháp luật cũng như đạt được kế hoạch do HĐQT và ĐHCĐ thường niên đã đề ra.
- Các đầu tư cho chiến lược mới đều được nghiên cứu độc lập, có cơ sở khoa học và phản biện trong HĐQT và với Ban GD.

### **2. Về việc giám sát Giám đốc và các thành viên khác trong ban Giám đốc**

- Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Ban Giám đốc, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn được kiểm soát chặt chẽ để đi đúng định hướng chiến lược và điều chỉnh các quyết định kịp thời khi thực tiễn yêu cầu.
- Các thành viên HĐQT giữ các chức danh trong Ban GD đã thường xuyên tham dự các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban GD. Các quyết sách của Ban GD được phân tích, phản biện và tham vấn từ HĐQT nhằm có các giải pháp tối ưu cho lợi ích của Công ty. Qua đó, HĐQT luôn nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty cũng như được cập nhật nhanh nhất các yêu cầu từ thực tế.
- HĐQT đặc biệt quan tâm đến các giải pháp quản trị rủi ro, nhằm hỗ trợ ban điều hành nhận diện sớm các vấn đề và giúp công ty duy trì tính bền vững, ổn định trong hoạt động, bảo vệ lợi ích của nhà đầu tư.

### **3. Đánh giá chung hoạt động của HĐQT**

- Theo kế hoạch hoạt động của HĐQT, các công việc của HĐQT đã thực hiện trong năm 2021 tập trung đúng theo Nghị quyết của ĐHCĐ đề ra và tuân thủ Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị và các thông lệ chuẩn mực quản trị Công ty.
- Tất cả thành viên HĐQT, có tinh thần trách nhiệm cao, có tính chuyên nghiệp cao, rõ ràng về trách nhiệm được phân công trong việc bảo vệ lợi ích của Công ty và cân trọng trong việc thực hiện vai trò của mình.
- HĐQT đã đề xuất nhiều giải pháp hiệu quả, kịp thời để giúp Ban GD vượt qua một số thách thức trong quá trình vận hành Công ty, thực hiện tốt việc giám sát và kiểm soát để đảm bảo tiêu chí tuân thủ pháp luật được Công ty tuyệt đối tôn trọng.
- HĐQT đã lãnh đạo và quản lý Công ty hoàn thành các chỉ tiêu tăng trưởng và lợi nhuận của năm 2021, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước, mang lại hiệu quả cao cho cổ đông và thu



nhập ổn định cho người lao động. HĐQT đã tham gia cùng Ban GD triển khai các hoạt động văn hoá bền vững của doanh nghiệp.

## **VI. Kế hoạch SXKD năm 2022**

Trên cơ sở thực hiện các năm trước, Công ty dự kiến kế hoạch SXKD năm 2022 như sau:

### **1. Một số chỉ tiêu về kế hoạch kinh doanh năm 2022**

Trên cơ sở thực hiện các năm trước, Công ty dự kiến kế hoạch SXKD năm 2022 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Tỷ lệ KH 2022/TH 2021
1.	Tổng doanh thu	76.897	250.000	325,11%
2.	Giá vốn hàng bán	47.100	165.000	350,32%
3.	Chi phí bán hàng	593	2.500	421,90%
4.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.699	6.750	118,45%
5.	Chi phí tài chính	229	700	305,71%
6.	Chi phí khác	123	50	40,72%
7.	Lợi nhuận trước thuế	23.616	75.000	317,59%
8.	Lợi nhuận sau thuế	22.729	60.000	263,98%

### **2. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2022**

- Tiếp tục theo dõi, giám sát, chỉ đạo thực hiện hoàn tất đợt chào bán 9.899.997 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ đáp ứng các nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Tăng cường tìm kiếm đối tác, doanh nghiệp mới để mở rộng đầu tư, mở rộng ngành nghề kinh doanh tại các Công ty con của Công ty nhằm phát huy tối đa lợi thế kinh doanh;
- Chủ động tìm kiếm, tiếp cận nguồn vốn trung và dài hạn để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tăng cường đầu tư hệ thống cơ sở vật chất tại các công ty con thuộc hệ thống của CVN để phục vụ cho việc sản xuất kinh doanh.

### **3. Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022**

Dựa vào kế hoạch kinh doanh mà BGD đã đưa ra, Hội đồng quản trị đề xuất kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022 là: Trả cổ tức với tỷ lệ 20% trên tổng vốn điều lệ (Hình thức chi trả sẽ được xây dựng dựa trên tình hình thực tế của Công ty tại thời điểm chi trả và trình ĐHCĐ thông qua).

### **4. Các giải pháp để thực hiện kế hoạch kinh doanh:**

- HĐQT tiếp tục nghiên cứu định hướng phát triển Công ty theo nguyên tắc cân trọng, hiệu quả, tiếp tục theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện tái cấu trúc tài chính Công ty, trong đó tập trung vào việc cơ cấu nợ vay, giảm lãi suất cho vay.



- Chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện giám sát thúc đẩy dự án hợp tác để vận hành hoạt động các dây chuyền giết mổ, chế biến thực phẩm tại Công ty TNHH thực phẩm chế biến Mitraco.
- Theo dõi, giám sát các hoạt động đầu tư trọng điểm như góp vốn liên doanh, liên kết với Bệnh viện sản nhi Phú Thọ của Công ty cổ phần Phòng khám Ba Đình; đầu tư thành lập Công ty con để thực hiện hoạt động thương mại, cho thuê máy móc nông nghiệp.
- Rà soát hoạt động của các Công ty con để đánh giá, huy động và phân bổ nguồn vốn một cách phù hợp cho các Công ty con tại Khu công nghiệp để mở rộng hoạt động sản xuất thực phẩm chức năng sản xuất, chế biến, kinh doanh, xuất khẩu thực phẩm chức năng, thực phẩm ăn liền, rang xay cà phê phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu.
- Tiếp tục chỉ đạo Công ty thực hành tiết kiệm chống lãng phí, kiểm soát và giảm thiểu các chi phí để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Trên đây là toàn văn Báo cáo hoạt động của HĐQT, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HC;
- Lưu VP HĐQT.





## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông;  
Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vinam.**

Ban kiểm soát (“BKS”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2022 báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty CP Vinam năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 như sau:

### **A. Hoạt động và thù lao của Ban kiểm soát trong năm 2021:**

#### **1. Hoạt động của Ban kiểm soát:**

Nhân sự Ban kiểm soát:

- Bà Đào Thị Thanh: Trưởng Ban kiểm soát
- Bà Nguyễn Thị Hường: Thành viên Ban kiểm soát
- Bà Nguyễn Thị Hà: Thành viên Ban kiểm soát

Căn cứ theo nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát quy định trong Điều lệ Công ty, Quy chế Ban kiểm soát và chương trình công tác đã được thông qua tại phiên họp ĐHĐCĐ Công ty. Ban kiểm soát đã tiến hành một số công tác chính sau đây:

- Giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các quy định, quy chế của Công ty.
- Giám sát kiểm tra hoạt động kinh doanh, công tác tài chính kế toán của Công ty.
- Xem xét báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.
- Tham gia các buổi họp của Hội đồng quản trị, có ý kiến về những vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty thuộc phạm vi và trách nhiệm của Ban kiểm soát.

#### **2. Thù lao của BKS**

Thù lao, thưởng và các khoản lợi ích khác: HĐQT, BKS được hưởng thù lao theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và quy chế hoạt động của HĐQT, BKS.

Thù lao Trưởng Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng

Thù lao Thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/tháng

Tuy nhiên, để cùng chia sẻ khó khăn với Công ty trong năm 2021, HĐQT và BKS thống nhất không nhận thù lao năm 2021.





### 3. Các cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Đào Thị Thanh	06/06	100%	100% tán thành	-
2	Nguyễn Thị Hường	06/06	100%	100% tán thành	-
3	Nguyễn Thị Hà	06/06	100%	100% tán thành	-

### B. Đánh giá về hoạt động Công ty trong năm 2021:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu tài chính (BCTC hợp nhất)	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2021	% Thực hiện/kế hoạch
Tổng doanh thu	76.897	550.000	13,98%
Giá vốn hàng bán	47.100	390.000	12,08%
Chi phí bán hàng	593	21.000	2,82%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.699	28.000	20,35%
Chi phí tài chính	229	10.000	2,29%
Chi phí khác	123	300	40,93%
Lợi nhuận trước thuế	23.616	100.700	23,45%
Lợi nhuận sau thuế	22.729	80.560	28,21%

Kết quả kinh doanh năm 2021 chưa đạt so với kế hoạch đề ra: Doanh thu đạt 13,98%; Lợi nhuận sau thuế đạt 28,21%. Nguyên nhân là trong năm 2021 tình hình dịch bệnh Covid với nhiều diễn biến phức tạp đã tiếp tục ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung; mặt khác năm 2021 Công ty cơ cấu lại hoạt động kinh doanh, bắt đầu triển khai một số lĩnh vực kinh doanh mới như kinh doanh, chế biến thực phẩm (gà) và kinh doanh khí, mở rộng các Phòng khám, các Khu Công Nghiệp nên tạm thời doanh thu, lợi nhuận giảm so với năm trước.

### C. Đánh giá công tác quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc

#### • Công tác quản lý của HĐQT

- Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT tuân thủ các nội dung của Nghị quyết của ĐHĐCĐ, đúng thẩm quyền theo Điều lệ Công ty, phù hợp với yêu cầu quản lý: trong năm 2021.
- HĐQT định hướng hoạt động SXKD của Công ty thông qua ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT tại các cuộc họp giao ban của Công ty.
- HĐQT giám sát hoạt động của Công ty thông qua công tác kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ thực hiện của Ban Giám đốc đối với nghị quyết của ĐHĐCĐ, các nghị quyết, quyết định, quy chế, quy định của Công ty.

#### • Công tác điều hành của Ban Giám đốc

005  
TY  
ÂN  
M  
HP



- Ban Giám đốc đã thực hiện công tác điều hành đúng thẩm quyền, tuân thủ quy chế điều hành, tuân thủ các quy định về phân cấp.
- Hoạt động điều hành của Ban Giám đốc luôn bám sát các mục tiêu, kế hoạch đã được phê duyệt, linh hoạt trong mọi chỉ đạo điều hành để hoàn thành mục tiêu đề ra.
- **Đánh giá sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với HĐQT và Ban Giám đốc.**
- Ban kiểm soát được tham gia tất cả các cuộc họp của HĐQT nên về cơ bản đã nắm bắt kịp thời và đầy đủ thông tin về tình hình hoạt động, SXKD của Công ty.

**D. Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2022:**

- Tiếp tục theo dõi, kiểm soát công tác quản lý, vận hành SXKD của Công ty trên cơ sở kế hoạch SXKD của Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Kiểm soát hoạt động của HĐQT Công ty, tham gia các cuộc họp của HĐQT và trực tiếp xem xét, thẩm định và có ý kiến đối với một số vấn đề cụ thể theo yêu cầu của các Cổ đông hoặc HĐQT.
- Giám sát hoạt động của Ban Giám đốc trong việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT.
- Tham dự các cuộc họp của HĐQT theo thư mời.
- Thẩm định báo cáo tài chính quý, bán niên và năm.

Trên cơ sở kết quả công tác của Ban kiểm soát trong năm 2021, Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ thông qua báo cáo của Ban kiểm soát trong năm 2021 và xin tiếp thu ý kiến tham gia của quý vị cổ đông.

Ban kiểm soát xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm của quý vị cổ đông và sự hợp tác của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty giúp Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

Trân trọng./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu HC;
- Lưu VP HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



**ĐÀO THỊ THANH**

\* C.P. \*



Số: 30/2022/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 31 tháng 05 năm 2022

## TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vinam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 (sau đây viết tắt là “Luật Doanh nghiệp”);
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 (sau đây viết tắt là “Luật Chứng khoán” và các văn bản hướng dẫn thi hành);
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vinam.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng năm 2021 được kiểm toán của Công ty Cổ phần Vinam một số chỉ tiêu chính tại Báo cáo tài chính năm 2021 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Riêng	Hợp nhất
1	Tổng tài sản tại 31/12/2021	245.915.229.227	292.275.317.062
2	Nợ phải trả tại 31/12/2021	663.288.370	6.708.347.032
3	Nguồn vốn chủ sở hữu tại 31/12/2021	245.251.940.857	285.566.970.030
4	Doanh thu thuần năm 2021	20.348.443.181	76.897.392.450
5	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh năm 2021	19.179.757.975	23.735.196.296
6	Lợi nhuận sau thuế năm 2021	18.943.867.901	22.728.798.962

(Nội dung chi tiết theo Báo cáo tài chính hợp nhất và riêng lẻ năm 2021 đã kiểm toán được công bố tại website công ty: <https://vinamgroup.com.vn/>)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HC, VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG CHỦ TỊCH HĐQT**  
**CỔ PHẦN**  
**VINAM**  
**TAKISHITA AKIRA**



**TỜ TRÌNH**

(V/v: Thông qua thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán riêng lẻ tăng vốn điều lệ từ 115.499.940.000 đồng lên 197.999.940.000 đồng)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vinam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 (sau đây viết tắt là “Luật Doanh nghiệp”);
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 (sau đây viết tắt là “Luật Chứng khoán” và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Công ty Cổ phần Vinam số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2021;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 1001/2022/NQHĐQT/CVN ngày 10/01/2022 về việc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành riêng lẻ (ngày hoàn thành đợt chào bán: 11/0/2021);
- Căn cứ Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 115.499.940.000 đồng lên 197.999.940.000 đồng đến ngày 15/02/2022 số 01a/2022/BCLT/ASCOMB ngày 21/03/2022;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vinam.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHCĐ xem xét, thông qua thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán riêng lẻ để tăng vốn điều lệ từ 115.499.940.000 đồng lên 197.999.940.000 như sau:

**1. Thông qua việc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán riêng lẻ theo nghị quyết Hội đồng quản trị số 1001/2022/NQHĐQT/CVN ngày 10/01/2022 về việc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành riêng lẻ (ngày hoàn thành đợt chào bán: 11/01/2021), cụ thể như sau:**

Đơn vị tính: Đồng

Đối tượng sử dụng vốn	Thay đổi mục đích sử dụng vốn theo Nghị quyết HĐQT điều chỉnh phương án sử dụng vốn ngày 29/03/2021 (*)	Thay đổi mục đích sử dụng vốn theo Nghị quyết HĐQT điều chỉnh phương án sử dụng vốn ngày 10/01/2022
1. Mua nguyên liệu (gà đông lạnh xuất xứ từ Nhật Bản, cá,...) để phục vụ sản xuất, chế biến và kinh doanh thương mại	35.000.000.000	35.000.000.000





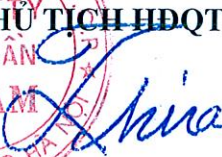
2. Vốn lưu động phục vụ cho chế biến gà, các và hoạt động kinh doanh (kinh doanh cá và các sản phẩm xuất xứ từ Nhật Bản như gà đông lạnh, gà hấp muối, gà rang, ....) cho năm đầu tiên; nguyên vật liệu phụ; chi phí gia công; chi phí nhân viên (lương, bảo hiểm và các khoản phụ cấp cho nhân viên); điện, nước; thuê kho, cửa hàng; marketing; chi phí bao bì sản phẩm	20.000.000.000	-
3. Mua hàng hóa, máy móc, thiết bị, phần mềm,... để kinh doanh thương mại	44.000.000.000	44.000.000.000
4. Mua phần mềm Mach 7 version Icloud/1000 (Số lượng: 02)	-	17.800.000.000
5. Mua phần mềm Alma software (version: 300) (Số lượng: 02)	-	2.200.000.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>99.000.000.000</b>	<b>99.000.000.000</b>


(\*): Việc thay đổi phương án sử dụng vốn theo Nghị quyết HĐQT số 2903/2021/NQHĐQT/CVN ngày 29/03/2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua tại nghị quyết số 02/2021/NQ-DHĐCĐ ngày 30/06/2021.

2. Căn cứ vào tình hình thực tế, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty có thể tiếp tục linh hoạt điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động từ đợt chào bán riêng lẻ tăng vốn điều lệ từ 115.499.940.000 đồng lên 197.999.940.000 đồng. Hội đồng quản trị sẽ báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp gần nhất với những điều chỉnh phương án sử dụng vốn (nếu có).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:  
- Như trên;  
- Lưu HC, VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**  
  
**TAKISHITA AKIRA**





Số:32/2022/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 31 tháng 05 năm 2022

## TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 115.499.940.000 đồng lên 197.999.940.000 đồng đến ngày 15/02/2022)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vinam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 (sau đây viết tắt là “Luật Doanh nghiệp”);
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 (sau đây viết tắt là “Luật Chứng khoán” và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 1001/2022/NQHĐQT/CVN ngày 10/01/2022 về việc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành riêng lẻ (ngày hoàn thành đợt chào bán: 11/0/2021);
- Căn cứ Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 115.499.940.000 đồng lên 197.999.940.000 đồng đến ngày 15/02/2022;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vinam.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 115.499.940.000 đồng lên 197.999.940.000 đồng đến ngày 15/02/2022 số 01a/2022/BCLT/ASCOMB ngày 21/03/2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán và định giá ASCO – Chi nhánh miền Bắc.

(Nội dung chi tiết Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 115.499.940.000 đồng lên 197.999.940.000 đồng đến ngày 15/02/2022 đã được công bố thông tin theo quy định của pháp luật tại website công ty: <https://vinamgroup.com.vn/>).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HC, VP HĐQT.

  
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT  
VINAM  
TAKISHITA AKIRA



Số: 33/2022/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 31 tháng 05 năm 2022

## **TỜ TRÌNH**

*V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2021*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vinam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vinam.
- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất và riêng lẻ năm 2021 của Công ty Cổ phần Vinam đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán và Định giá ASCO.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Công ty cổ phần Vinam đã được kiểm toán là: 22.728.798.962 đồng (*Hai mươi hai tỷ bảy trăm hai mươi tám triệu bảy trăm chín mươi tám nghìn chín trăm sáu mươi hai đồng*).

Năm 2021, tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn đang tác động tiêu cực đến tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp và toàn bộ nền kinh tế. Căn cứ nhu cầu nguồn lực tài chính để đầu tư vào các hạng mục dự án đang triển khai trong năm 2022, HĐQT đề nghị phương án giữ lại toàn bộ lợi nhuận sau thuế năm 2021 (không thực hiện phân chia các quỹ, không chi trả cổ tức năm 2021) để tái đầu tư, nâng cao năng lực tài chính cho Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP HĐQT





Số: 34/2022/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 31 tháng 05 năm 2022

## TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022)

### Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vinam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vinam.

Hội đồng quản trị Công Ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua quyết toán thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Ban kiểm soát (“BKS”) Công ty năm 2021 và kế hoạch thù lao cho HĐQT, BKS năm 2022 như sau:

#### 1. Thù lao HĐQT, BKS năm 2021:

Theo kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, BKS đã được ĐHCĐ thường niên năm 2021 thông qua thì mức chi trả thù lao cho HĐQT, BKS như sau:

STT	Chức vụ	Mức thù lao (đồng/người/tháng)
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>	
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	5.000.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	3.000.000
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>	
1	Trưởng ban kiểm soát	3.000.000
2	Thành viên ban kiểm soát	2.000.000

Tuy nhiên, để cùng chia sẻ khó khăn với Công ty năm 2021, HĐQT và BKS thống nhất không nhận thù lao năm 2021.

#### 2. Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS của năm 2022

Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022, HĐQT sẽ trình tại ĐHCĐ thường niên năm 2023 thông qua mức thù lao HĐQT, BKS năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT  
CÔ PHẢ  
VINAM  
TAKISHITA AKIRA



Số: 35/2022/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 31 tháng 05 năm 2022

## TỜ TRÌNH

(V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán, soát xét các BCTC năm 2022)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vinam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 do Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vinam.

Thực hiện nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán thực hiện soát xét, kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty như sau:

### 1. Các tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

- Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, thuộc danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo quy định của pháp luật chứng khoán và pháp luật về kiểm toán độc lập;
- Có kinh nghiệm kiểm toán;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được nhu cầu của Công ty cổ phần Vinam về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

### 2. Đề xuất của Hội đồng quản trị

Kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện lựa chọn một trong các công ty kiểm toán thuộc danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo quy định của pháp luật chứng khoán và pháp luật về kiểm toán độc lập và đáp ứng các tiêu chí đã được ĐHĐCĐ thông qua phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HC;
- Lưu VP HĐQT.

  
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
VINAM  
TAKISHITA AKIRA



**TỜ TRÌNH**

(V/v: Bổ sung chi tiết ngành, nghề kinh doanh của Công ty)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vinam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vinam;
- Căn cứ vào nhu cầu và tình hình thực tế.

Căn cứ tình hình kinh doanh thực tế hiện nay của Công ty Cổ phần Vinam, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Vinam như sau:

Ngành, nghề hiện có	Mã ngành	Chi tiết ngành, nghề dự kiến bổ sung	Mã ngành
Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299	<b>8299 : Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu</b> Chi tiết : xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669	<b>4669 : Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu</b> Chi tiết : - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; -Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) -Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh -Bán buôn cao su -Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt -Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép -Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại -Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	4669





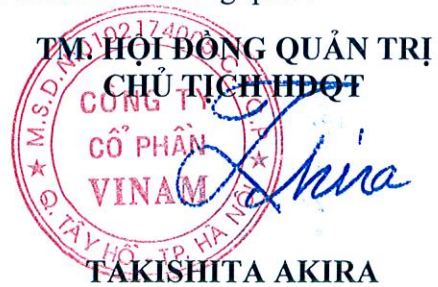
Ngành, nghề hiện có	Mã ngành	Chi tiết ngành, nghề dự kiến bổ sung	Mã ngành
Bán buôn đồ uống	4633	<b>4633 : Bán buôn đồ uống</b> Chi tiết: Bán buôn đồ uống	4633
Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723	<b>4723 : Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh</b> Chi tiết: Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
Bán buôn thực phẩm	4632	<b>4632 : Bán buôn thực phẩm</b> Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng	4632

2. Ủy quyền toàn bộ cho HĐQT xem xét, quyết định các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật nhằm thực hiện việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty, đồng thời thực hiện các thủ tục sửa đổi Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ Công ty theo chi tiết ngành nghề kinh doanh mới.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP HĐQT


  
**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**  
**TAKISHITA AKIRA**





Số: 37/2022/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 31 tháng 05 năm 2022

## TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua việc thay đổi địa điểm trụ sở chính)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vinam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vinam;
- Căn cứ vào nhu cầu và tình hình thực tế.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thay đổi địa điểm trụ sở chính và số điện thoại của Công ty như sau:

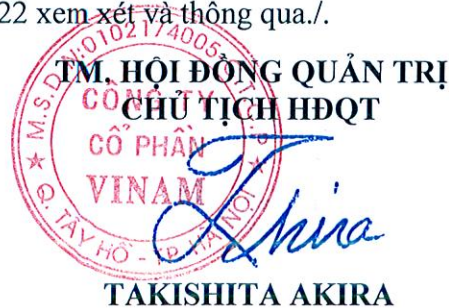
Nội dung	Thông tin hiện tại	Thông tin thay đổi
Địa chỉ trụ sở chính	Phòng số 302 tầng 3 toà tháp Tây chung cư thuộc dự án khu nhà ở cán bộ học viện quốc phòng, phường Xuân La, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.	Tầng 6, tòa nhà VTC online, số 18 Tam Trinh, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
Số điện thoại	0243.6343085	0243.5626614

ĐHĐCĐ ủy quyền toàn bộ cho HĐQT xem xét, quyết định các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật nhằm thực hiện việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính và số điện thoại của Công ty, đồng thời thực hiện các thủ tục sửa đổi Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ Công ty theo Địa chỉ trụ sở mới.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP HĐQT

  
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT  
CÔ PHẤN  
VINAM  
TAKISHITA AKIRA



Số:38/2022/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 31 tháng 05 năm 2022

## TỜ TRÌNH

(V/v: Sửa đổi bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vinam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vinam;
- Căn cứ vào nhu cầu và tình hình thực tế.

1. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Thông qua sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 20 và khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

Nội dung theo Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung
<b>Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông</b> 4. Trong trường hợp tổ chức Đại hội theo hình thức trực tuyến, Đại hội biểu quyết theo phương thức điện tử, các quy định về biểu quyết theo phương thức điện tử cũng như các thông tin về sử dụng, tính hợp lệ và các thông tin khác về thể biểu quyết/phiếu biểu quyết sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế làm việc được Đại hội đồng cổ đông thông qua.	4. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và các quy định có liên quan. Hội đồng quản trị có quyền quyết định và lựa chọn việc áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông. Nội dung tổ chức họp trực tuyến, cách thức biểu quyết và các nội dung khác có liên quan sẽ được Công ty quy định cụ thể tại Quy chế làm việc được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông đó.
<b>Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</b> 1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản bất cứ lúc nào với tất cả các nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ (bao gồm cả các nội dung theo khoản 1, 2 Điều 21 Điều lệ này và khoản 2 Điều 147 Luật doanh nghiệp 2020) để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông nếu xét thấy thiết vì lợi ích của Công ty.	1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản bất cứ lúc nào với tất cả các nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ (bao gồm cả các nội dung theo khoản 1, 2 Điều 21 Điều lệ này và khoản 2 Điều 147 Luật doanh nghiệp 2020) để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông nếu xét thấy





	cần thiết vì lợi ích của Công ty.
--	-----------------------------------

2. Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp tục rà soát, hoàn thiện và ký ban hành Phụ lục điều chỉnh Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vinam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HC;
- Lưu VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**  
**CÔNG TY**  
**CỔ PHẦN**  
**VINAM**  
*AKIRA*  
**TAKISHITA AKIRA**





Số: 39/2022/TTr-HĐQT

Hà Nội, Ngày 31 tháng 05 năm 2022

## TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vinam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vinam;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua;
- Căn cứ vào nhu cầu và tình hình thực tế.

1. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Thông qua sửa đổi, bổ sung khoản 10 Điều 8 và khoản 1 Điều 10 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Vinam, cụ thể như sau:

Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung
<b>Điều 8. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</b> 10. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.	10. Căn cứ vào tình hình thực tế, Hội đồng quản trị quyết định triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc hội nghị trực tiếp kết hợp trực tuyến hoặc hình thức khác. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và các quy định có liên quan. Hội đồng quản trị có quyền quyết định và lựa chọn việc áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông. Nội dung tổ chức họp trực tuyến, cách thức biểu quyết và các nội dung khác có liên quan sẽ được Công ty quy định cụ thể tại Quy chế làm việc được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông đó.





Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung
<p><b>Điều 10. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.</p>	<p>1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản bất cứ lúc nào với tất cả các nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ (bao gồm cả các nội dung theo khoản 1, 2 Điều 21 Điều lệ này và khoản 2 Điều 147 Luật doanh nghiệp 2020) để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.</p>

2. Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp tục rà soát, hoàn thiện và ký ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Vinam.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HC;
- Lưu VP HĐQT.


  
**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**  
  
**TAKISHITA AKIRA**





## **TỜ TRÌNH**

(V/v: thông qua phương án chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ)

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN VINAM**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Căn cứ Nghị định 155/2022/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vinam ("**Công ty**");
- Căn cứ tình hình thực tế của Công Ty;

Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty cổ phần Vinam kính trình Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thông qua Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư với nội dung như sau:

### **1. Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ**

- Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Vinam
- Mã chứng khoán: CVN
- Số lượng cổ phiếu chào bán: **40.000.000 cổ phiếu**
- Loại cổ phiếu chào bán: cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá: **400.000.000.000 đồng**
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi chào bán (bao gồm cả đợt chào bán 9.899.997 cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo Phương án đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021): tối đa **696.999.910.000 đồng (Sáu trăm chín mươi sáu tỷ chín trăm chín mươi chín triệu chín trăm mười nghìn đồng)**, tương ứng **69.699.991 cổ phiếu**.
- Hình thức chào bán: **Chào bán cổ phiếu riêng lẻ**
- Tiêu chí lựa chọn đối tượng chào bán: Là nhà đầu tư tổ chức, cá nhân thỏa mãn điều kiện là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật, có năng lực tài chính và có khả năng hỗ trợ Công ty phát triển và đem lại lợi ích cho các cổ đông.
- Đối tượng được mua: Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp thỏa mãn tiêu chí nêu trên. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn nhà đầu tư và số lượng cổ phiếu phân phối cho từng nhà đầu tư trong đợt chào bán riêng lẻ.
- Số lượng nhà đầu tư dự kiến chào bán: Dưới 10 nhà đầu tư chuyên nghiệp
- Hạn chế chuyển nhượng: Theo quy định pháp luật, số cổ phiếu chào bán riêng lẻ cho nhà đầu tư sẽ bị **hạn chế chuyển nhượng 01 năm**, kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.





- Giá chào bán: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định và quyết định giá chào bán theo các nguyên tắc sau: Giá chào bán là bình quân giá tham chiếu cổ phiếu CVN do Sở GDCK Hà Nội công bố trong 30 phiên gần nhất có giao dịch cổ phiếu tính đến thời điểm HĐQT họp hoặc lấy ý kiến các thành viên HĐQT về việc quyết định giá chào bán để triển khai hồ sơ đăng ký chào bán riêng lẻ tới UBCKNN. Giá chào bán được làm tròn đến hàng trăm đồng/cổ phần. Giá chào bán cổ phiếu riêng lẻ không được thấp hơn mệnh giá và không thấp hơn giá trị sổ sách của Công ty theo BCTC gần nhất.
- Mục đích chào bán và phương án sử dụng vốn:  
Số tiền thu được từ đợt chào bán dự kiến tính theo mệnh giá sẽ được sử dụng cho mục đích sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền dự kiến sử dụng (đồng)
1	Đầu tư góp vốn vào Công ty cổ phần Phòng khám Ba Đình để phục vụ việc hợp tác góp vốn liên doanh, liên kết với Bệnh viện Sản nhi tỉnh Phú Thọ.	200.000.000.000
2	Đầu tư góp vốn cho một hoặc một số các công ty con để phục vụ hoạt động kinh doanh sản xuất, chế biến, kinh doanh, xuất khẩu thực phẩm chức năng, thực phẩm ăn liền, rang xay cà phê... tại các khu công nghiệp, cụ thể: - Công ty Cổ phần Công nghệ cao G7 - Công ty TNHH Vinam Vững Áng - Công ty Cổ phần Công nghệ cao Y tế và Môi trường Hạ Long Tokyo	50.000.000.000
3	Đầu tư góp vốn để thành lập công ty con hoạt động kinh doanh, nhập khẩu, cho thuê... máy móc nông nghiệp	150.000.000.000
<b>TỔNG</b>		<b>400.000.000.000</b>

*Trong trường hợp số tiền huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ huy động vốn từ các nguồn khác phù hợp như vay ngân hàng, vay vốn CBCNV hoặc nguồn khác để đảm bảo yêu cầu vốn theo thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty hoặc điều chỉnh các kế hoạch kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế.*

*Trong trường hợp giá chào bán lớn hơn mệnh giá dẫn tới số tiền thu được từ đợt chào bán lớn hơn số tiền thu được dự kiến nêu trên, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định bổ sung vốn vào mục đích sử dụng vốn nêu trên hoặc bổ sung vốn lưu động cho Công ty phù hợp với tình hình thực tế và nhu cầu vốn cho hoạt động kinh doanh và/hoặc hoạt động đầu tư của Công ty.*

*Đại hội đồng cổ đông ủy quyền HĐQT xây dựng, quyết định chi tiết mục đích, phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán, điều chỉnh thứ tự ưu tiên của các mục đích sử dụng vốn và linh hoạt điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động từ đợt chào bán này cho các mục đích sử dụng vốn nêu trên; thay đổi mục đích, phương án sử dụng vốn (nếu cần thiết) để phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh, đầu tư thực tế của Công ty.*

- Thời gian thực hiện: Dự kiến năm 2022-2023, sau khi được UBCKNN chấp thuận hồ sơ tăng vốn. Thời gian cụ thể ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định.
- Thời hạn phân phối: Bắt đầu từ ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho Công ty được chào bán cổ phiếu riêng lẻ.
- Đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu sau chào bán: Số cổ phiếu chào bán

174C  
NG T  
PHÂN  
NAI  
5-TP.



thêm sẽ được Công ty thực hiện đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội sau khi hoàn tất đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo quy định của pháp luật.

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài: Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 0% theo văn bản số 4263/UBCK-PTTT ngày 03/08/2021 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Do đó để đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty các nhà đầu tư tham gia trong đợt chào bán này là các nhà đầu tư chuyên nghiệp trong nước.
- Các vấn đề liên quan khác: Việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ sẽ làm pha loãng tỷ lệ sở hữu, quyền biểu quyết của cổ đông, pha loãng giá trị sổ sách và pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần.

**2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề liên quan đến đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ, bao gồm nhưng không hạn chế những nội dung sau:**

- Xây dựng, quyết định phương án chào bán và phương án sử dụng vốn chi tiết, triển khai chi tiết việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ. Tùy theo tình hình kinh doanh thực tế của Công ty, Hội đồng quản trị được quyền cân đối để phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán, quyết định điều chỉnh, bổ sung, thay đổi phương án sử dụng vốn.
- Quyết định lựa chọn thời điểm triển khai chào bán, thời điểm thực hiện chào bán sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
- Phê duyệt, quyết định việc thay đổi đăng ký kinh doanh, thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau khi kết thúc đợt chào bán theo kết quả của đợt chào bán.
- Sửa đổi Điều 6 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo mức vốn điều lệ mới.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu chào bán thêm theo quy định.
- Hội đồng quản trị có toàn quyền phê duyệt, quyết định các vấn đề có liên quan đến các nội dung trên tại từng thời điểm.
- Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc thực hiện một hoặc một số công việc được ủy quyền nêu trên.
- Ngoài những nội dung ủy quyền nêu trên, trong quá trình thực hiện phương án chào bán riêng lẻ, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT bổ sung, chỉnh sửa, hoàn thiện hoặc thay đổi phương án chào bán theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước để hoàn thành đợt chào bán theo đúng quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

*Nơi nhận:*

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
VINAM  
Q. TÂY HỒ - TP. HÀ NỘI  
TAKISHITA AKIRA